

Số: **105** /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày **30** tháng 5 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải (sau đây viết tắt là Quyết định số 876/QĐ-TTg), Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (sau đây viết tắt là Kế hoạch) với các nội dung như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định số 876/QĐ-TTg và tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Chuyển đổi năng lượng xanh là nhiệm vụ cơ bản và quan trọng nhất trong quá trình thực hiện mục tiêu tăng trưởng xanh, đồng thời cũng là cơ hội để ngành giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh có sự phát triển đồng bộ theo hướng hiện đại hóa và bền vững, bắt kịp với xu thế và trình độ phát triển tiên tiến của thế giới, hướng tới mục tiêu phát thải ròng khí nhà kính về “0” vào năm 2050.

##### **2. Yêu cầu**

- Xác định đầy đủ, cụ thể nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để triển khai Quyết định số 876/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh.

- Chuyển đổi năng lượng xanh trong ngành giao thông vận tải có nền tảng là sự chuyển đổi công nghệ mạnh mẽ, cần dựa vào thể chế và quản trị hiện đại, khoa học và công nghệ tiên tiến, nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Việc thực hiện chuyển đổi năng lượng xanh của ngành giao thông vận tải cần xây dựng lộ trình hợp lý, phù hợp với khả năng huy động nguồn lực, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và bền vững trong thực hiện thông qua các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể.

## II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Phát triển hệ thống giao thông vận tải xanh hướng tới mục tiêu phát thải ròng khí nhà kính về “0” vào năm 2050.

### 2. Mục tiêu cụ thể

- Giai đoạn đến năm 2030: Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, đẩy mạnh chuyển đổi sử dụng điện, năng lượng xanh đối với các lĩnh vực thuộc ngành giao thông vận tải đã sẵn sàng về mặt công nghệ, thể chế, nguồn lực nhằm thực hiện mức cam kết trong Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) và mục tiêu giảm phát thải khí mê-tan của Việt Nam.

- Giai đoạn đến năm 2050: Phát triển hợp lý các phương thức vận tải, thực hiện mạnh mẽ việc chuyển đổi toàn bộ phương tiện, trang thiết bị, hạ tầng giao thông vận tải sang sử dụng điện, năng lượng xanh, hướng đến phát thải ròng khí nhà kính về “0” vào năm 2050.

## III. LỘ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI NĂNG LƯỢNG XANH

### 1. Về đường bộ

#### a) Giai đoạn 2023 - 2030

- Thúc đẩy chuyển đổi sử dụng các loại phương tiện giao thông cơ giới đường bộ sử dụng điện; mở rộng phối trộn, sử dụng 100% xăng E5 đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

- Phát triển hạ tầng sạc điện đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

- Khuyến khích các bến xe, trạm dừng nghỉ xây dựng mới và hiện hữu chuyển đổi theo tiêu chí xanh.

#### b) Giai đoạn 2031 - 2050

- Đến năm 2040: Từng bước hạn chế tiến tới dừng sử dụng xe ô tô, xe mô tô, xe gắn máy dùng nhiên liệu hóa thạch để sử dụng trên địa bàn tỉnh.

- Đến năm 2050: Có 100% phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy thi công tham gia giao thông chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh, toàn bộ các bến xe, trạm dừng nghỉ đạt tiêu chí xanh; chuyển đổi toàn bộ máy móc, trang thiết bị xếp, dỡ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh.

- Hoàn thiện hạ tầng sạc điện, cung cấp năng lượng xanh trên phạm vi toàn tỉnh đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

### 2. Về đường sắt

#### a) Giai đoạn 2023 - 2030

Khuyến khích chuyển đổi trang thiết bị bốc, xếp tại các nhà ga sang thiết bị sử dụng điện, năng lượng xanh.

b) Giai đoạn 2031 -2050

Đến năm 2050, chuyển đổi 100% trang thiết bị sử dụng nhiên liệu hoá thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh tại các nhà ga.

3. Về đường thủy nội địa

a) Giai đoạn 2023 - 2030

- Khuyến khích chuyển đổi phương tiện thủy nội địa sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh.

- Áp dụng tiêu chí cảng xanh, tuyến vận tải xanh làm cơ sở xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư mới cảng thủy nội địa xanh trên địa bàn tỉnh.

b) Giai đoạn 2031 -2050

- Tiếp tục khuyến khích chuyển đổi phương tiện thủy nội địa sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh. Khuyến khích hoạt động đầu tư mới cảng thủy nội địa theo hướng phát triển xanh.

- Từ năm 2040: Có 100% cảng thủy nội địa xây dựng mới áp dụng tiêu chí cảng xanh; khuyến khích cảng, bến thủy nội địa đang hoạt động chuyển dịch áp dụng tiêu chí cảng xanh.

- Đến năm 2050: Có 100% phương tiện sử dụng nhiên liệu hóa thạch chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh. Có 100% trang thiết bị tại các cảng, bến thủy nội địa chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh.

4. Về giao thông đô thị

a) Giai đoạn 2023 - 2030

- Từ năm 2025: 100% xe buýt thay thế, đầu tư mới sử dụng điện, năng lượng xanh.

- Tỷ lệ đảm nhận của vận tải hành khách công cộng đạt ít nhất 5%.

b) Giai đoạn 2031 -2050

- Từ năm 2030: Tỷ lệ phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh đạt tối thiểu 50%; 100% xe taxi thay thế, đầu tư mới sử dụng điện, năng lượng xanh.

- Đến năm 2050: 100% xe buýt, xe taxi sử dụng điện, năng lượng xanh.

- Tỷ lệ đảm nhận của vận tải hành khách công cộng đạt ít nhất 10%.

#### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN**

1. Sở Giao thông vận tải chủ trì thực hiện các nội dung sau:

- Nghiên cứu công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, giao thông thông minh trong quản lý, điều hành các lĩnh vực trong ngành giao thông vận tải; phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, tuyên truyền, chỉ đạo các đơn vị trong ngành Giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, chuyển

đổi sử dụng điện, năng lượng xanh đối với phương tiện, thiết bị, hạ tầng giao thông xanh trong giao thông vận tải nhằm từng bước thực hiện theo lộ trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan.

- Áp dụng giới hạn định mức tiêu thụ nhiên liệu đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ theo lộ trình, hướng tới giảm tối đa mức tiêu thụ nhiên liệu và phát thải khí nhà kính; tổ chức khoa học, hợp lý giữa các phương thức vận tải; từng bước nâng cao thị phần vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; từng bước giảm thiểu sử dụng phương tiện cá nhân.

- Tham mưu xây dựng và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông theo quy hoạch; nâng cấp, mở rộng, phát triển hạ tầng phục vụ phương tiện giao thông công cộng.

- Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển nguồn nhân lực sẵn sàng tiếp nhận chuyển giao, quản lý, khai thác, vận hành công nghệ mới về phương tiện, trang thiết bị, hạ tầng xanh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư cập nhật các cơ chế, chính sách của Trung ương và hướng dẫn thực hiện việc ưu đãi, hỗ trợ đầu tư liên quan đến chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí nhà kính đối với phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy nội địa; thu hút đầu tư phát triển hệ thống sạc điện, hạ tầng cung cấp năng lượng cho phương tiện giao thông sử dụng điện, năng lượng xanh.

3. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện phát triển ngành công nghiệp sản xuất phương tiện, trang thiết bị giao thông vận tải sử dụng điện, năng lượng xanh, phối hợp phát triển hệ thống sạc điện, năng lượng xanh cho phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện kế hoạch phù hợp với thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương trên cơ sở dự toán hàng năm của các cơ quan, đơn vị.

5. Sở Xây dựng chủ trì tham mưu, rà soát, xây dựng, ưu tiên phát triển hạ tầng giao thông đô thị cho phương tiện giao thông sử dụng điện, năng lượng xanh, giao thông phi cơ giới.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì tham mưu rà soát các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án liên quan đến khai thác, sử dụng tài nguyên thân thiện với môi trường trong lĩnh vực giao thông vận tải; đưa ra các phân tích, đánh giá dự báo tác động đến môi trường và đề xuất các biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường để đạt được mục tiêu theo lộ trình.

7. Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu ưu tiên các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về các lĩnh vực: Nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, thiết bị, phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh, kết cấu hạ tầng xanh, giảm phát thải khí nhà kính, cung ứng năng lượng xanh phù hợp với định hướng, quy hoạch của Tỉnh; nghiên cứu ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số,

trí tuệ nhân tạo, giao thông thông minh trong quản lý, điều hành các lĩnh vực trong ngành giao thông vận tải.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì nghiên cứu, liên kết với các trường để đào tạo nâng cao nguồn nhân lực cho ngành giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh về công nghệ phương tiện, năng lượng, kết cấu hạ tầng xanh.

9. Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, định hướng các cơ quan báo, đài truyền thông tổ chức tuyên truyền đến người dân và doanh nghiệp về lộ trình, chính sách và lợi ích của chuyển đổi phương tiện, trang thiết bị giao thông vận tải sử dụng điện, năng lượng xanh.

10. UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành Giao thông vận tải; đề xuất đầu tư phát triển hệ thống giao thông vận tải công cộng sử dụng điện, năng lượng xanh tại địa phương và bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp với phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được phân công chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh; định kỳ tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện theo yêu cầu.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có phát sinh vướng mắc, các sở, ban, ngành và các địa phương báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Giao thông vận tải) để kịp thời xem xét, quyết định. / *sh*

### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
  - Bộ Giao thông vận tải;
  - TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
  - Các sở, ban, ngành của tỉnh;
  - UBND các huyện, thành phố;
  - CT, PCT UBND tỉnh;
  - Văn phòng UBND tỉnh;
  - Lưu: VT, CNN&XD, TH.
- khanh.nv/T5 *sh*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Đặng Xuân Trường**